

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày: 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Huy Sáu** và ông **Đặng Viết Côi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:
Bà **Nguyễn Thị Cúc**-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Đức T, sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã V, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C và bà Tạ Thị C1; vợ, con: chưa có. Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 18/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm tuyên phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án(18/6/2018) về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tính đến ngày 12/6/2019, T chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án.

Bị cáo bị bắt theo lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn C – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2019, Ngô Đức T cùng em trai là Ngô Tiên A đi xe máy BKS: 29N9-0327 từ nhà ở N, V đến quán Internet “Game 5 sao” ở Trung tâm thương mại thi trấn vân Đình, huyện Ứng Hoà, Hà Nội để chơi điện tử (chơi Game). Khi đến quán, T ngồi chơi bàn số 17, Tiên Anh ngồi chơi bàn số 19. Lúc cả hai đến chơi thì có anh Nguyễn Văn C ở Q, Đ, L, Hà Nam đang ngồi

chơi bàn số 18. Trong quá trình chơi điện tử, đến khoảng 16 giờ cùng ngày T phát hiện tại bàn số 18, chỗ anh C ngồi chơi có 01 chùm chìa khóa. Thấy không có ai để ý, T lén lút lấy chùm chìa khóa trên đút vào túi quần và tiếp tục chơi đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T chở Tiến A về nhà. Khoảng 02 giờ ngày 12/6/2019, T đi bộ một mình từ nhà đến quán điện tử “Game 5 sao” để tiếp tục chơi thì thấy anh C vẫn ngồi chơi điện tử ở đó. Thấy vậy, T tiếp tục chơi đến khoảng 03 giờ 45 phút cùng ngày, lợi dụng đêm khuya không có ai để ý T thanh toán tiền điện tử rồi đi tới chỗ để xe máy đang dựng ở trước cửa quán, dùng chùm chìa khóa đã lấy trước đó cắm chìa khóa vào ổ khóa xe máy BKS 90B1 – 893.23 mở khóa điện và điều khiển xe về cất giấu trong chuồng lợn nhà mình. Khoảng 4 giờ ngày 12/6/2019, anh C ra lấy xe để về nhà thì phát hiện bị mất xe nên đã trình báo công an thị trấn Vân Đình. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan công an đã tổ chức rà soát, xác minh phát hiện thu giữ chiếc xe máy trên tại chuồng lợn nhà T, cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa đã ra lệnh bắt Ngô Đức T theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 90B1 – 893.32 số máy 5525511, số khung 525423 đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa có móc treo trong có 01 chìa khóa điện của chiếc xe máy mang nhãn hiệu A544 và 04 chìa khóa loại khác.

Ngày 12/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa ra yêu cầu định giá tài sản số 42 đối với chiếc xe máy nêu trên, Kết quả tại Kết luận định giá tài sản số 41-KL-HĐ ĐGTS ngày 18/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 90B1 – 893.32 số máy 5525511, số khung 525423 đã qua sử dụng có giá trị 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 BLHS xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù; tổng hợp 04 tháng tù, buộc bị cáo T phải chấp hành chung của cả hai bản án số 358/2018/HS-PT ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 02 giờ ngày 12/6/2019, Ngô Đức T đi bộ từ nhà đến quán “Game 5 sao” ở Trung tâm thương mại thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Lợi dụng đêm khuya, không có ai, T đã dùng chìa khóa lấy trộm của anh Nguyễn Văn C từ trước đó rồi lén lút cắm vào ổ điện xe máy của anh C đang dựng ở trước cửa quán Game mở khóa và điều khiển xe về nhà ở N, V, Ứng Hòa, Hà Nội cất giấu, chiếm đoạt tài sản có giá trị là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo T đã thực hiện là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở nhiều địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thấy được trách nhiệm lỗi do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có 01 tiền án cụ thể: tại Bản án hình sự phúc thẩm số 358/2018/HS-PT ngày 18/6/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm tuyên phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án(18/6/2018) về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tính đến ngày phạm tội 12/6/2019, T chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án. Vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt của Bản án trước buộc Ngô Đức T phải chấp hành hình phạt chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 90B1 – 893.32 số máy 5525511, số khung 525423 đã qua sử dụng và 01 chùm chìa khóa có móc treo bấm, trong đó có 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda A544 và 04 chìa khóa khác loại xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn C. Ngày 25/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng số 35 bằng hình thức trả lại cho anh C là có căn cứ phù

hợp với quy định của pháp luật. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Ngô Đức T 12 (*Mười hai*) tháng tù. Buộc bị cáo Ngô Đức T phải chấp hành 04 (Bốn) tháng tù của Bản án 358/2018/HS-PT ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp, buộc bị cáo Ngô Đức T phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **16 (Mười sáu)** tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt theo lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 được trừ thời gian tạm giữ của bản án số 358/2018/HS-PT ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội từ ngày 06/12/2017 đến ngày 15/12/2017.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Đức T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hòa;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh